

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **46/2021/HNGĐ-ST**

Ngày: 16 - 8 - 2021

V/v tranh chấp: *Ly hôn giữa bà*

H và ông T.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B - TỈNH LÂM ĐỒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Đức Trường**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Lê Thị Sáu**

2. Bà **Phan Thị Hà**

Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Hòa** - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

Ngày **16 tháng 8 năm 2021** tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 76/2021/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2021 về việc tranh chấp "*Ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2021 giữa các đương sự.

* **Nguyên đơn:** Bà **Trần Thị H**, sinh năm: 1993. Địa chỉ: Thôn 11, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng. (*có đơn đề nghị xét xử vắng mặt*).

* **Bị đơn:** Ông **Tô Hoài T**, sinh năm: 1995. Địa chỉ: Thôn 11, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng. (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề ngày 15 tháng 3 năm 2021 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn bà Trần Thị H trình bày:

**** Về hôn nhân:***

Bà H và ông T tự nguyện tìm hiểu, yêu thương và chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng vào ngày 19/02/2020. Hôn nhân được sự đồng ý của hai bên gia đình, có tổ chức lễ cưới. Quá trình chung sống thì vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm, tính tình không hợp. Ông T sống không có trách nhiệm với gia đình. Do mâu thuẫn kéo dài không thể hàn gắn được nên vợ chồng đã sống ly thân với nhau từ tháng 9/2020 đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà H yêu cầu được ly hôn với ông T.

Còn ông T mặc dù đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt. Vì vậy không có lời khai của ông T tại Tòa án.

** Về con chung:* Vợ chồng chung sống có 01 con chung là cháu Tô Hải Đ, sinh ngày 17/9/2020. Khi ly hôn, bà H yêu cầu được chăm sóc, nuôi dưỡng con chung cho đến khi đủ tuổi thành niên và yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000đ.

** Về tài sản chung, nợ chung:* Bà H trình bày không có và không yêu cầu giải quyết.

Vụ án không tiến hành hòa giải được do nguyên đơn bà Trần Thị H có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

** Về tố tụng:* Bà Trần Thị H có đơn khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lâm Đồng giải quyết về việc tranh chấp “*Ly hôn*” với ông Tô Hoài T. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn bà Trần Thị H vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn ông Tô Hoài T đã được triệu tập họp lệ (niêm yết) nhưng vẫn vắng mặt lần thứ hai không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Vì vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đương sự là phù hợp với quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

*** Về nội dung:**

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà H và ông T tự nguyện tìm hiểu, yêu thương và chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng vào ngày 19/02/2020. Hôn nhân được sự đồng ý của hai bên gia đình, có tổ chức lễ cưới theo phong tục. Như vậy quan hệ hôn nhân giữa bà H và ông T là hoàn toàn hợp pháp.

Quá trình chung sống thì vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm, tính tình không hợp, nhiều lần xảy ra cãi vã, cuộc sống không có hạnh phúc, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau. Nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà H yêu cầu được ly hôn với ông T. Còn ông T mặc dù đã được triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng vẫn cố tình vắng mặt, chứng tỏ ông T không có nguyện vọng mong muốn được trở về đoàn tụ, xây dựng hạnh phúc gia đình. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà H, xử cho bà H được ly hôn với ông T.

** Về con chung:* Vợ chồng chung sống có 01 con chung là cháu Tô Hải Đ, sinh ngày 17/9/2020. Khi ly hôn, bà H yêu cầu được chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi thành niên.

Xét thấy, hiện nay con chung còn nhỏ, đang có cuộc sống ổn định với bà H. Bà H cho rằng mình có đủ điều kiện về kinh tế để chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Vì vậy để không ảnh hưởng đến cuộc sống hiện tại cũng như tâm lý của con chung. Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu của H về việc nhận nuôi con chung; giao cháu Tô Hải Đ cho bà H có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến đủ tuổi thành niên.

- *Về cấp dưỡng*: Bà H yêu cầu ông T phải cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng, mỗi tháng 2.000.000đ, thời gian cấp dưỡng kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên. Xét thấy mức cấp dưỡng mà bà H yêu cầu là hoàn toàn phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Bà H trình bày không có và không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Về án phí*: Buộc bà H phải chịu 300.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Buộc ông T phải chịu 300.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 107 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 266 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban TH vụ Quốc hội quy định về “*Mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*”. Xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị H đối với ông Tô Hoài T về tranh chấp “*Ly hôn*”.

Xử cho bà Trần Thị H được ly hôn với ông Tô Hoài T.

2/ Về con chung:

- Giao 01 con chung là cháu Tô Hải Đ, sinh ngày 17/9/2020 cho bà Trần Thị H có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến đủ tuổi thành niên.

Về quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Ông Tô Hoài T phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng, mỗi tháng 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*), thời gian cấp dưỡng kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3/ Về án phí:

Bà Trần Thị H phải chịu 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà Trần Thị H đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0004883 ngày 06 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lâm Đồng. Bà Trần Thị H đã nộp đủ tiền án phí.

Buộc ông Tô Hoài T phải chịu 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

4/ Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (16/8/2021), đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời T thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện B;
- UBND xã L, huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Đức Trường